TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 07/2019/DS- ST
Ngày: 19/7/2019
" V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY-TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Việt và ông Lê Thuận Sơn
-Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2019/TLST-DS ngày 19/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-DS ngày 19/6/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, địa chỉ: Tổ dân phố 2C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Đình T, địa chỉ: Tổ dân phố 2C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/02/2019, bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 12/3/2019 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương T đều trình bày: Chị là người cho chủ quán P thuê quán quán kinh doanh bán áo quần và mỹ phẩm, ngày 18/11/2018 chủ quán làm lễ khai trương đốt giấy tờ vàng mã có sơ suất nên làm cháy một cành cây của gia đình ông L (bố của T), chủ quán P đã sang xin lỗi gia đình ông L. Ngày 20/11/2018, vào khoảng 6 giờ tối, ông L đi làm về to tiếng chửi bới chủ quán, rồi kêu tên chị (T) ra chửi tục. Chị T ra nói với ông L là"chủ quán P đã xin lỗi gia đình rồi, ông thông cảm đừng làm ồn nữa" nhưng ông L vẫn chửi chị T và nói chị cho họ thuê quán lấy tiền mà đốt cây cảnh nhà ông, ông L đe dọa là sẽ giết chị T. Hai bên lời qua tiếng lại một lúc, chị T nói với ông L thông cảm cho chủ quán vì sự việc xảy ra do vô tình, chứ không ai cố ý. Ông L tiếp tục chửi bới chị T. Tiếp đó con trai của ông L là Võ Đình T chạy sang quán chị T cho thuê tát 1 cái vào má và đá vào chân, hông của chị T làm chị T ngã xuống đất rồi được mọi người gọi Công an thị trấn đến lập biên bản, chị được đưa đi điều trị tại Phòng khám đa khoa khu vực L 07 ngày. Trong thời gian nằm viện, gia đình ông L không ai đến thăm hỏi, cho nên chị T đã làm đơn khởi kiện và nộp các giấy tờ, chứng cứ có

liên quan khi nằm viện lên Công an thị trấn N. Công an đã gọi hai bên lên để giải quyết vụ việc nhưng không thỏa thuận được vì lý do mà T (con của ông L) đưa ra là không có tiền để bồi thường nên chị T đã nộp đơn đến Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy yêu cầu giải quyết buộc Võ Đình T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị các khoản sau:

- Tiền viện phí: 902.000 đồng;
- Tiền mua thuốc điều trị: 700.000 đồng;
- Tiền ăn và bồi dưỡng khi nằm viện: 500.000 đồng;
- Tiền mua mật gấu: 500.000 đồng;
- Tiền nghỉ kinh doanh của chị T (7 ngày x 300.000 đồng/ngày) = 2.100.000 đồng;
- Tiền công chồng chị T nghỉ việc phục vụ (7 ngày x 200.000 đồng/ngày)= 1.400.000 đồng;
- Tiền thuê người chở con đi học ở huyện L(5 ngày x 100.000) = 500.000 đồng.

Tổng cộng: 6.602.000 đồng.

Bị đơn anh Võ Đình T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, có đơn lần thứ hai xin hoãn phiên tòa đều với lý do: Bản thân là người tàn tật, ốm đau quanh năm, sức khỏe ngày một yếu, không đảm bảo được kinh tế và không đảm bảo tham gia phiên tòa nên xin Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và chuyển sang một ngày khác. Song qua bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 12/3/2019, anh T trình bày: Nguyên nhân sự việc là vào khoảng 18h 30 phút ngày 20/11/2018, anh đang ở nhà thì nghe tiếng chị T chửi rủa, xúc phạm bố anh tại quán P, anh chạy lên xem thì thấy chị T vừa dùng những lời lẽ sĩ nhục bố anh vừa cầm một cái nghế nhựa trên tay đòi đánh bố anh nên anh đã tát chị T một tát cảnh cáo. Khoảng một tháng sau, Công an thị trấn L gọi lên giải quyết, qua phân tích, hòa giải, Công an vận động hai bên nên thỏa thuận bồi thường 4.200.000 đồng, anh không chấp nhận vì hoàn cảnh khó khăn, bản thân thường xuyên đau ốm đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội thuộc diện người khuyết tật nặng. Do đó, anh chỉ nhất trí bồi thường cho chị T 1.000.000 đồng nhưng chị T không chấp nhận. Sau đó Công an thị trấn L đã xử phạt hành chính đối với anh 750.000 đồng. Hiện nay chị T yêu cầu anh phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 6.602.000 đồng, anh không chấp nhận, vì chị T sĩ nhục và cầm trên tay cái ghế đòi đánh bố anh nên anh phải phòng vệ chính đáng bằng cách tát chị T một tát.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Võ Đình T đã được Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết đinh hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng cả hai lần anh T đều có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do giống nhau là do ốm đau, sức khỏe yếu, kinh tế không đảm bảo, sức khỏe không đảm bảo để tham gia phiên tòa nhưng không có chứng cứ chứng minh đang ốm đau điều trị ở đâu và cũng không có người đại diện nên không thuộc trường hợp

vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Mặc dù trước đó, Tòa án đã thông báo, hướng dẫn cho anh T về việc làm đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý vì anh thuộc diện người khuyết tật và thuộc hộ cận nghèo nhưng anh T không làm đơn nên Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường:

Theo Biên bản giải quyết vụ việc gây rối đánh nhau, gây mất trật tự của Công an thị trấn L ngày 20/12/2018; lời trình bày của các bên đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định nguyên nhân xảy ra sự việc là do giữa gia đình ông L là bố anh T và chị T có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khi người thuê quán của chị T đốt vàng mã có ảnh hưởng đến cây cảnh của ông L đã xin lỗi, chị T cũng đã xin thông cảm nhưng phía ông L đã cố chấp nên giữa chị T và ông L lời qua tiếng lại, xúc phạm nhau dẫn đến anh T là con ông L bức xúc quá xông vào tát vào mặt và đá vào người chị T, làm chị ngã xuống đất phải đi điều trị tại Phòng khám đa khoa khu vực L từ ngày 21/11/2018 đến ngày 27/11/2018 thì ra viện, với chẩn đoán điều trị "Chấn thương cẳng chân phải/góc hàm trái do bị đánh". Do đó, đủ cơ sở để hội đồng xét xử nhận định anh Võ Đình T đã có hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, vi phạm Điều 584 của Bộ luật dân sự.

[2.2] Nội dung các yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương T:

- Về tiền chi phí viện phí : 902.000 đồng.

Theo Phiếu khám vào viện và Bệnh án ngoại khoa số 15599 ngày 21/11/2018 của Bệnh viện đa khoa huyện L- Phòng khám khu vực L, có thời gian điều trị đối với bệnh nhân Nguyễn Thị Phương T 7 ngày, từ ngày 21/11 đến ngày 27/11/2018, vào viện khoa điều trị tự nguyện, với chẩn đoán "Chấn thương cẳng chân phải/góc hàm trái do bị đánh". Toàn bộ chi phí điều trị của chị T theo biên lai thu tiền ngày 27/11/2018 là 902.000 đồng, đây là chi phí điều trị thương tích cơ thể của chị T do hành vi trái pháp luật của anh T gây ra nên cần buộc anh T phải bồi thường toàn bộ số tiền viện phí là có căn cứ.

- Tiền mua thuốc điều trị 700.000 đồng:

Theo hóa đơn bán hàng số 0005168 ngày 27/11/2018 của Nhà thuốc P số 368 đường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, tổng cộng 5 loại thuốc với số tiền 700.000 đồng. Ngày mua thuốc trùng với ngày chị Thúy ra viện nhưng trên hóa đơn không thể hiện người mua, không có đơn thuốc của bác sĩ chỉ định, đồng thời giấy ra viện ngày 28/11/2018 có ghi chú "Ăn uống, nghỉ ngơi" nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này.

- Tiền ăn và bồi dưỡng trong thời gian nằm viện 500.000 đồng:

Hội đồng xét xử thấy, chị T nằm viện điều trị trong thời gian 7 ngày tại Phòng khám đa khoa khu vực L với chẩn đoán "Chấn thương cẳng chân phải/góc hàm trái do bị đánh" nên cần chấp nhận tiền bồi dưỡng sức khỏe mỗi ngày 50.000 đồng (7 ngày x 50.000 đồng/ngày = 350.000 đồng) là phù hợp, còn

về tiền ăn của chị T trong thời gian nằm viện sẽ được xem xét bồi thường bù đắp trong tiền nghỉ kinh doanh thu nhập bị mất.

- Tiền mua mật gấu để bôi 500.000 đồng:

Số tiền này có thể trong thực tế chị T có mua mật gấu để sử dụng trước khi chị đi viện nhưng đã buộc bị đơn bồi thường tiền điều trị trong 7 ngày theo bệnh án ở trên nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Tiền công thu nhập của chị T bị mất (7 ngày x 300.000 đồng/ngày) = 2.100.000 đồng. Như trình bày của chị T, chị làm nghề kinh doanh dược phẩm, mở quầy bán thuốc tây tại thị trấn N nên cần chấp nhận thu nhập bình quân của chị mỗi ngày 300.000 đồng để buộc anh T phải có trách nhiệm bồi thường là có căn cứ.

- Tiền công thu nhập bị mất của người nuôi là chồng chị (7 ngày x 200.000 đồng) = 1.400.000 đồng. Chị T trình bày chồng chị làm công nhân hợp đồng lao động tại nhà máy xi măng Á, lương bình quân 7.000.000 đồng/tháng phù hợp mức yêu cầu bồi thường nên có căn cứ chấp nhận.

- Tiền thuê người chở con đi học ở huyện L (5 ngày x 100.000 đồng)= 500.000 đồng, qua xét hỏi, Hội đồng xét xử phân tích, giải thích, chị T đã tự nguyện rút yêu cầu nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận đình chỉ yêu cầu này là phù hợp với Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Như vậy, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T để buộc anh Võ Đình T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Phương T số tiền 4.752.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Chị T khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, anh T là bị đơn thuộc diện người khuyết tật nên cả hai người được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại các điểm d, đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự, xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T, buộc anh Võ Đình T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Phương T số tiền: 4.752.000 đồng, trong đó:

- Tiền chi phí viện phí: 902.000 đồng;

- Tiền bồi dưỡng bệnh nhân: 7 ngày x 50.000đồng/ngày = 350.000 đồng;

- Tiền công thu nhập bị mất của bệnh nhân: 7 ngày x 300.000 đồng/ngày = 2.100.000 đồng;

-Tiền công thu nhập của người nuôi bệnh nhân: 7 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.400.000 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T về yêu cầu anh Võ Đình T bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số

tiền là 1.350.000 đồng, trong đó: Tiền mua mật gấu 500.000 đồng; tiền ăn của người bệnh trong thời gian nằm viện 150.000 đồng; tiền mua thuốc sau ra viện 700.000 đồng.

Căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T về số tiền thuê người chở con đi học 500.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng các điểm d, đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử: Miễn án phí cho chị Nguyễn Thị Phương T và anh Võ Đình T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị Phương T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 19/7/2019, anh Võ Đình T được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Lưu HS;
- Lưu VP.